

Số: 01 /2019/QĐ-UBND

Tây Ninh, ngày 03 tháng 01, năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế phối hợp thực hiện thủ tục hành chính về đất đai
trong Khu kinh tế trên địa bàn tỉnh Tây Ninh**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định về giá;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 35/2017/NĐ-CP ngày 03 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ quy định về thu tiền sử dụng đất, thu tiền thuê đất, thuê mặt nước trong khu kinh tế, khu công nghệ cao;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 82/2018/NĐ-CP ngày 22 tháng 5 năm 2018 của Chính Phủ quy định về quản lý khu công nghiệp và khu kinh tế;

Căn cứ Thông tư số 89/2017/TT-BTC ngày 23 tháng 8 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 35/2017/NĐ-CP ngày 03 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ quy định về thu tiền sử dụng đất, thu tiền thuê đất, thuê mặt nước trong Khu kinh tế, Khu công nghệ cao;

Theo đề nghị của Trưởng ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh tại Tờ trình số 66/TTr-BQLKKT ngày 14 tháng 11 năm 2018.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp thực hiện thủ tục hành chính về đất đai trong Khu kinh tế trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 03..tháng 01..năm 2019.

Điều 3. Chánh Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội, HĐND và UBND tỉnh Tây Ninh; Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng; Kho bạc; Cục trưởng Cục Thuế; Tổ chức, cá nhân sử dụng đất và các tổ chức khác có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Bộ Xây dựng;
- Cục kiểm tra văn bản QPPL-Bộ Tư pháp;
- TT: TU; HĐND; UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Như Điều 3;
- LĐVP; TTCBTH; KSTT; KTN;
- Lưu: VT, VP.UBND tỉnh.

20

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thanh Ngọc

QUY CHẾ

**Phối hợp thực hiện thủ tục hành chính về đất đai
trong Khu kinh tế trên địa bàn tỉnh Tây Ninh**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 01 /2019/QĐ-UBND ngày 02 tháng 01 năm
2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy chế này quy định về nguyên tắc, trách nhiệm phối hợp, cơ quan chủ trì, trình tự và thời gian giải quyết giữa Ban Quản lý Khu kinh tế, các sở, ngành có liên quan trong việc thực hiện thủ tục hành chính về đất đai trong Khu kinh tế (bao gồm các khu công nghiệp, khu kinh tế cửa khẩu trên địa bàn tỉnh) theo cơ chế một cửa liên thông, thông qua đầu mối là Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh.
2. Đối với các loại thủ tục hành chính về đất đai trong khu kinh tế áp dụng trong quy chế này bao gồm:
 - a) Trình tự, thủ tục đăng ký quyền sử dụng đất lần đầu đối với các tổ chức thuê lại đất trong các Khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh;
 - b) Trình tự, thủ tục đăng ký bổ sung tài sản gắn liền với đất (là công trình xây dựng) vào giấy chứng nhận đã cấp đối với các tổ chức trong các Khu công nghiệp, khu kinh tế cửa khẩu trên địa bàn tỉnh;
 - c) Trình tự, thủ tục giao lại đất, cho thuê đất và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu đối với trường hợp không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất trong khu kinh tế cửa khẩu.
3. Đối với các loại thủ tục hành chính về đất đai không quy định trong quy chế này thì thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.
4. Không áp dụng đối với trường hợp đấu giá quyền sử dụng đất trong khu kinh tế cửa khẩu trên địa bàn tỉnh.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Ban Quản lý Khu kinh tế.
2. Sở Tài nguyên và Môi trường.
3. Cục Thuế tỉnh.
4. Sở Xây dựng.
5. Sở Tài chính.
6. Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh.

7. Các cơ quan, đơn vị khác có liên quan đến việc giải quyết các thủ tục đăng ký, cấp Giấy chứng nhận.

8. Người sử dụng đất theo quy định Luật Đất đai sử dụng đất trong Khu kinh tế.

Điều 3. Nguyên tắc thực hiện

1. Các nội dung phối hợp trong giải quyết thủ tục hành chính về đất đai trong Khu kinh tế theo cơ chế một cửa liên thông giữa Ban Quản lý Khu kinh tế với Sở Tài nguyên và Môi trường, Cục Thuế tỉnh và các cơ quan có liên quan được thực hiện trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền của từng cơ quan, đảm bảo tính đồng bộ, chặt chẽ để giải quyết công việc kịp thời, chính xác, đúng pháp luật.

2. Ban Quản lý Khu kinh tế (thông qua Bộ phận tiếp nhận hồ sơ) là đầu mối liên thông tiếp nhận hồ sơ đăng ký, cấp Giấy chứng nhận và trả kết quả theo nguyên tắc một cửa, một cửa liên thông.

3. Thời gian thực hiện thủ tục hành chính theo Quy chế này:

a) Được thực hiện căn cứ trên khối lượng công việc thực tế của từng cơ quan, đơn vị có liên quan đến thủ tục nhưng không vượt quá tổng thời gian thực hiện thủ tục hành chính theo quy định của pháp luật;

b) Được tính kể từ ngày nhận được đủ hồ sơ hợp lệ tại nơi tiếp nhận hồ sơ theo quy định của Quy chế này và không bao gồm các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật;

c) Thời gian trả kết quả được tính kể từ ngày có kết quả giải quyết của cơ quan có thẩm quyền giải quyết hồ sơ; người sử dụng đất nộp chứng từ hoàn thành nghĩa vụ tài chính theo quy định trong trường hợp phải thực hiện nghĩa vụ tài chính liên quan đến thủ tục hành chính; cơ quan có thẩm quyền xác định người sử dụng đất được miễn nghĩa vụ tài chính trong trường hợp được miễn nghĩa vụ tài chính liên quan đến thủ tục hành chính;

d) Khuyến khích các cơ quan có thẩm quyền thực hiện đồng thời các bước trong trình tự thực hiện thủ tục để đảm bảo thời gian giải quyết thủ tục hành chính theo quy định.

Điều 4. Giải thích từ ngữ

Trong Quy chế này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Cơ chế một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính là phương thức phối hợp giữa các cơ quan có thẩm quyền trong tiếp nhận hồ sơ, giải quyết và trả kết quả giải quyết một thủ tục hành chính hoặc một nhóm thủ tục hành chính có liên quan với nhau, theo dõi, giám sát, đánh giá việc giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân được thực hiện tại một đầu mối là Ban Quản lý Khu kinh tế.

2. Các từ viết tắt trong Quy chế này, gồm: Ủy ban nhân dân tỉnh viết tắt là UBND tỉnh; Khu công nghiệp, khu kinh tế cửa khẩu viết tắt là khu kinh tế (KKT); Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền

với đất, viết tắt là Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; Phòng Quản lý Tài Nguyên Môi Trường thuộc Ban Quản lý Khu kinh tế viết tắt là Phòng Quản lý TNMT; Phòng Quản lý Quy hoạch Xây dựng thuộc Ban Quản lý Khu kinh tế viết tắt là Phòng Quản lý QHXD; Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai viết tắt là Nghị định số 43/2014/NĐ-CP; Nghị định số 35/2017/NĐ-CP ngày 03/4/2017 của Chính phủ quy định về thu tiền sử dụng đất, thu tiền thuê đất, thuê mặt nước trong khu kinh tế, khu công nghệ cao viết tắt là Nghị định số 35/2017/NĐ-CP.

Chương II **QUY TRÌNH THỰC HIỆN THỦ TỤC**

Điều 5. Đối với thủ tục đăng ký quyền sử dụng đất lần đầu đối với các tổ chức thuê lại đất trong các Khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Tây Ninh

Tổng thời gian thực hiện thủ tục là 14 ngày làm việc, cụ thể như sau:

1. Sau khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ, trong thời hạn 0,5 (nửa) ngày làm việc, Bộ phận tiếp nhận hồ sơ thuộc Ban Quản lý khu kinh tế có trách nhiệm chuyển hồ sơ đến Phòng Quản lý TNMT, trường hợp hồ sơ nhận sau 16 giờ trong ngày thì thời gian sẽ được tính vào ngày làm việc hôm sau.
2. Trong thời hạn 01 (một) ngày làm việc, Phòng Quản lý TNMT có trách nhiệm kiểm tra, trình Lãnh đạo ký xác nhận theo quy định tại Điểm a, Điểm b, Khoản 2 Điều 70 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP và chuyển hồ sơ cho Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh.
3. Trong thời hạn 12 (mười hai) ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ do Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh chuyển đến, Văn phòng đăng ký đất đai thực hiện thẩm định và trình cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định. Đối với hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu, Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh tham mưu Sở Tài nguyên và Môi trường trình UBND tỉnh ban hành Quyết định cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Đối với hồ sơ cấp lại, cấp đổi Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh trình Sở Tài nguyên và Môi trường ban hành Quyết định cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và chuyển kết quả cho Bộ phận tiếp nhận hồ sơ thuộc Ban Quản lý khu kinh tế tỉnh.
4. Trong thời hạn 0,5 (nửa) ngày làm việc kể từ khi nhận được kết quả từ Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh, Bộ phận tiếp nhận hồ sơ thuộc Ban Quản lý khu kinh tế tỉnh có trách nhiệm trả kết quả Giấy chứng nhận cho người sử dụng đất.

Điều 6. Đối với thủ tục đăng ký bổ sung tài sản gắn liền với đất (là công trình xây dựng) vào giấy chứng nhận đã cấp đối với các tổ chức trong các Khu công nghiệp, khu kinh tế cửa khẩu trên địa bàn tỉnh Tây Ninh

Tổng thời gian thực hiện thủ tục là 18 ngày làm việc (tổng thời gian trên bao gồm thời gian lấy ý kiến của cơ quan thuế về xác định lệ phí), cụ thể như sau:

1. Sau khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ, trong thời hạn 0,5 (nửa) ngày làm việc, Bộ phận tiếp nhận hồ sơ thuộc Ban Quản lý khu kinh tế có trách nhiệm chuyển hồ sơ

đến Phòng Quản lý TNMT, trường hợp hồ sơ nhận sau 16 giờ trong ngày thì thời gian sẽ được tính vào ngày làm việc hôm sau.

2. Trong thời hạn 0.5 (nửa) ngày làm việc, Phòng Quản lý TNMT thuộc Ban Quản lý khu kinh tế có trách nhiệm trình Lãnh đạo Ban Quản lý khu kinh tế ban hành thông báo kiểm tra thực địa làm cơ sở xác nhận. Đoàn kiểm tra gồm: Ban Quản lý khu kinh tế và Văn Phòng đăng ký đất đai tỉnh.

3. Căn cứ kết quả kiểm tra thực địa đối với công trình xây dựng xin cấp sổ hữu, Ban Quản lý Khu kinh tế chủ trì, chuyên cơ quan thuế xác định lệ phí trước bạ đối với công trình xây dựng để được cấp giấy chứng nhận.

4. Trong thời hạn 04 ngày làm việc, cơ quan thuế ra thông báo nộp lệ phí trước bạ đối với tài sản xin cấp giấy chứng nhận và gửi cho Ban Quản lý Khu kinh tế để gửi lại cho người sử dụng đất thực hiện nộp lệ phí trước bạ theo quy định.

5. Sau khi người sử dụng đất nộp biên lai gốc về lệ phí trước bạ, trong thời hạn 0,5 (nửa) ngày làm việc, Ban Quản lý Khu kinh tế có trách nhiệm kiểm tra, ký xác nhận theo quy định tại Điểm a, Điểm b Khoản 2 Điều 70 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP và chuyển hồ sơ cho Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh.

6. Trong thời hạn 12 (mười hai) ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ do Ban Quản lý Khu kinh tế chuyển đến, Văn phòng đăng ký đất đai thực hiện thẩm định, trình cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định và chuyển kết quả cho Bộ phận tiếp nhận hồ sơ thuộc Ban Quản lý khu kinh tế tỉnh.

7. Trong thời hạn 0,5 (nửa) ngày làm việc kể từ khi nhận được kết quả từ Văn phòng đăng ký đất đai, Bộ phận tiếp nhận hồ sơ thuộc Ban Quản lý khu kinh tế có trách nhiệm trả Giấy chứng nhận cho người sử dụng đất.

Điều 7. Thủ tục giao lại đất, cho thuê đất và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu đối với trường hợp không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất trong khu kinh tế cửa khẩu trên địa bàn tỉnh Tây Ninh

Tổng thời gian thực hiện thủ tục là 29 ngày làm việc (trong đó thời gian thẩm định quyết định giao đất, cho thuê đất là 15 ngày làm việc, thời gian thực hiện liên thông cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất là 14 ngày làm việc), cụ thể như sau:

1. Tổ chức có nhu cầu nộp bộ hồ sơ theo quy định tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ thuộc Ban Quản lý Khu kinh tế. Ban Quản lý Khu kinh tế có trách nhiệm chuyển hồ sơ cho Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh sau khi thẩm định hồ sơ giao đất hoặc cho thuê đất; thẩm định miễn, giảm tiền sử dụng đất hoặc tiền thuê đất và thông báo số tiền phải nộp của người sử dụng đất.

Tùy từng trường hợp cụ thể về tiến độ, nhu cầu của tổ chức sử dụng đất, Ban Quản lý Khu kinh tế có thể tiếp nhận từng hồ sơ theo trình tự thực hiện dự án hoặc tiếp nhận nhiều hồ sơ, thủ tục liên quan cùng lúc, nếu đáp ứng yêu cầu.

2. Sau khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ, trong thời hạn 10 ngày làm việc, Phòng Quản lý TNMT thẩm định hồ sơ giao đất hoặc cho thuê đất, trình Lãnh đạo Ban Quản lý Khu kinh tế ban hành quyết định giao lại đất, cho thuê đất theo quy định.

3. Sau khi có quyết định giao lại đất hoặc cho thuê đất, người sử dụng đất phải thực hiện thủ tục miễn, giảm tiền sử dụng đất, tiền thuê đất tại Ban Quản lý Khu kinh tế để được miễn giảm theo quy định. Việc thực hiện thủ tục hành chính về miễn, giảm tiền sử dụng đất, tiền thuê đất được thực hiện theo quy định của pháp luật.

4. Trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc, sau khi giá đất được xác định, Ban Quản lý Khu kinh tế ban hành các thông báo về nghĩa vụ tài chính gửi cho người sử dụng đất theo quy định.

5. Trong thời hạn 01 (một) ngày làm việc sau khi nhận được giấy tờ chứng minh đã thực hiện xong nghĩa vụ tài chính từ người sử dụng đất, Ban Quản lý Khu kinh tế có trách nhiệm kiểm tra, ký xác nhận theo quy định tại Điểm a, Điểm b Khoản 2 Điều 70 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP và chuyển hồ sơ cho Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh.

6. Trong thời hạn 12 (mười hai) ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ do Ban Quản lý Khu kinh tế chuyển đến, Văn phòng đăng ký đất đai thực hiện thẩm định và trình cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định và chuyển kết quả cho Bộ phận tiếp nhận hồ sơ thuộc Ban Quản lý khu kinh tế tỉnh.

7. Trong thời hạn 01 (một) ngày làm việc kể từ khi nhận được kết quả từ Văn phòng đăng ký đất đai, Bộ phận tiếp nhận hồ sơ thuộc Ban Quản lý khu kinh tế có trách nhiệm trả Giấy chứng nhận cho người sử dụng đất.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 8. Trách nhiệm của Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh

1. Làm đầu mối tiếp nhận hồ sơ từ tổ chức cá nhân, kiểm tra tính hợp lệ, đầy đủ của hồ sơ theo quy định; cập nhật vào sổ theo dõi tiếp nhận hồ sơ theo quy định; viết giấy biên nhận và phiếu hẹn thời gian trả kết quả, lập phiếu luân chuyển hồ sơ ghi rõ thời hạn giải quyết, gửi đến các cơ quan chủ trì để xem xét, giải quyết hoặc tham mưu trình cấp có thẩm quyền giải quyết. Trường hợp hồ sơ chưa đúng, chưa đủ theo quy định thì trong thời gian tiếp nhận Ban Quản lý Khu kinh tế hướng dẫn cụ thể một lần, đầy đủ trực tiếp hoặc bằng văn bản để tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn chỉnh theo đúng quy định.

2. Là cơ quan đầu mối thẩm định các nội dung về sự phù hợp quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, nhu cầu sử dụng đất, điều kiện giao đất, cho thuê đất, đấu giá quyền sử dụng đất theo quy định của Luật Đất đai năm 2013 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Đất đai; là cơ quan xác định giá đất cụ thể đối với trường hợp giao đất có thu tiền sử dụng đất mà khu đất có giá trị dưới 20 tỷ đồng; đối với trường hợp thuê đất trả tiền một lần và cho thuê quyền sử dụng đất theo hình thức thuê đất trả tiền hàng năm mà khu đất có giá trị dưới 30 tỷ đồng.

3. Chủ trì thực hiện việc tiếp nhận hồ sơ; kiểm tra hồ sơ và ký ban hành quyết định giao lại đất, cho thuê đất theo đề nghị của người sử dụng đất. Sau khi có quyết định thì chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Sở Tài nguyên và Môi trường,

Cục Thuế tỉnh thống nhất lựa chọn phương pháp xác định giá đất, trên cơ sở đối tượng và giá trị của diện tích thửa đất hoặc khu đất cần xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai.

4. Cung cấp đầy đủ hồ sơ cho Sở Tài nguyên và Môi trường làm cơ sở lập phương án giá đất cụ thể trong các trường hợp: giao đất có thu tiền sử dụng đất mà khu đất có giá trị từ 20 tỷ đồng trở lên hoặc cho thuê đất trả tiền một lần trong suốt thời gian thuê không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất mà khu đất có giá trị từ 30 tỷ đồng trở lên để Sở Tài nguyên và Môi trường trình Hội đồng thẩm định giá đất tổ chức thẩm định, làm cơ sở trình UBND tỉnh ban hành quyết định phê duyệt giá đất cụ thể của các dự án.

5. Khi trả kết quả thủ tục hành chính, Ban Quản lý Khu kinh tế thực hiện việc thu hộ các khoản phí, lệ phí (cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất) phải nộp theo chứng từ thu phí, lệ phí và chuyển lại các khoản thu phí, lệ phí cho cơ quan thụ lý giải quyết thủ tục hành chính. Thông báo bằng văn bản về mức thu phí thẩm định hồ sơ về giao lại đất, cho thuê đất, trích lục bản đồ địa chính hoặc trích đo địa chính khu đất cho người sử dụng đất biết và thực hiện theo quy định.

6. Sau khi nhận kết quả giải quyết thủ tục hành chính từ các Sở, ngành và đơn vị liên quan thì phải có trách nhiệm bảo quản và giao cho tổ chức, cá nhân. Trường hợp tổ chức, cá nhân chưa đến nhận, Ban Quản lý Khu kinh tế phải có biện pháp quản lý, bảo quản theo quy định.

7. Phối hợp với các ngành, đơn vị có liên quan giải quyết các kiến nghị, đề xuất của chủ đầu tư dự án hoặc khiếu nại của tổ chức, công dân trong việc thực hiện thủ tục hành chính về đất đai và các nghĩa vụ có liên quan đến đất đai theo quy định của pháp luật.

8. Hàng năm (trong quý IV) tổng hợp báo cáo UBND tỉnh về tình hình giao đất; cho thuê đất trong khu kinh tế theo quy định.

Điều 9. Trách nhiệm của Sở Tài chính

1. Chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường, Cục Thuế tỉnh, UBND các huyện, thành phố xây dựng phương án hệ số điều chỉnh giá đất hàng năm theo quy định tại Khoản 3 Điều 18 Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định về giá đất được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 4 Điều 3 Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai.

2. Chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý Khu kinh tế thực hiện việc ghi thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, ghi chi tiền bồi thường giải phóng mặt bằng đối với các khoản tiền bồi thường, giải phóng mặt bằng mà người sử dụng đất đã ứng trước nay được trừ vào tiền sử dụng đất, tiền thuê đất theo quy định.

3. Với tư cách là thường trực Hội đồng thẩm định giá đất chỉ đạo Tổ chuyên viên giúp việc Hội đồng thẩm định giá đất tổ chức họp để phân tích, đánh giá

phương án giá đất cụ thể do Sở Tài nguyên và Môi trường trình; báo cáo Hội đồng thẩm định giá đất để Hội đồng tổ chức phiên họp thẩm định giá đất theo quy định.

Điều 10. Trách nhiệm của Sở Tài nguyên và Môi trường

1. Căn cứ vào hồ sơ do Ban Quản lý Khu kinh tế cung cấp, chủ trì trong việc lập phương án giá đất cụ thể trong các trường hợp: giao đất có thu tiền sử dụng đất đối với thửa đất hoặc khu đất có giá trị (tính theo giá đất của Bảng giá đất) từ 20 tỷ đồng trở lên, cho thuê đất trả tiền một lần trong suốt thời gian thuê không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất đối với thửa đất hoặc khu đất có giá trị (tính theo giá đất của Bảng giá đất) từ 30 tỷ đồng trở lên để trình Hội đồng thẩm định giá đất để Hội đồng thẩm định giá đất tổ chức thẩm định làm cơ sở trình UBND tỉnh ban hành quyết định phê duyệt giá đất cụ thể của các dự án.

2. Chỉ đạo Văn Phòng đăng ký đất đai tỉnh: thực hiện việc tiếp nhận và giải quyết hồ sơ theo quy trình “một cửa liên thông” tại cơ quan, đơn vị theo quy định. Kiểm tra, thẩm định hồ sơ, xác định điều kiện cấp giấy chứng nhận của tổ chức và hoàn tất thủ tục hồ sơ để Sở Tài nguyên và Môi trường trình UBND tỉnh ký giấy chứng nhận hoặc trình Sở Tài nguyên và Môi trường ký giấy chứng nhận (nếu được UBND tỉnh ủy quyền). Phối hợp với Ban Quản lý Khu kinh tế tổ chức khảo sát thực địa làm cơ sở cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trong Khu kinh tế.

Điều 11. Trách nhiệm của Cục Thuế tỉnh

1. Căn cứ Thông báo nộp tiền thuê đất, nộp tiền sử dụng đất, chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý Khu kinh tế kiểm tra, giám sát chặt chẽ việc chấp hành các quy định về thực hiện nghĩa vụ tài chính phải nộp của các tổ chức, cá nhân để tránh thất thu ngân sách nhà nước.

2. Thường xuyên kiểm tra, hướng dẫn, đôn đốc các tổ chức, cá nhân thực hiện nộp các khoản nghĩa vụ tài chính về đất đai vào ngân sách nhà nước theo quy định. Xử lý nghiêm các trường hợp không chấp hành thực hiện nghĩa vụ tài chính về đất đai.

3. Chủ trì, phối hợp với Kho bạc nhà nước theo dõi, đôn đốc, cập nhật tình hình thu, nộp các khoản nghĩa vụ tài chính đất đai của người sử dụng đất. Định kỳ hàng quý báo cáo UBND tỉnh, Tổng cục Thuế về tình hình thực hiện nghĩa vụ tài chính về đất đai của người sử dụng đất, số tiền đã nộp, số còn nợ và tiền chậm nộp trên địa bàn tỉnh.

Điều 12. Trách nhiệm của Kho bạc Nhà nước

1. Thực hiện việc thu tiền theo thông báo của Ban Quản lý Khu kinh tế và cung cấp chứng từ thu cho người nộp thuế theo quy định.

2. Hàng năm (trong quý IV), phối hợp với Cục Thuế tỉnh tổng hợp báo cáo UBND tỉnh về số tiền mà người sử dụng đất đã nộp vào ngân sách nhà nước, số còn nợ và tiền chậm nộp.

Điều 13. Trách nhiệm của Sở Xây Dựng

Thông báo kết quả cấp phép xây dựng công trình trong Khu kinh tế theo phân cấp cho Ban Quản lý Khu kinh tế được biết.

Điều 14. Trách nhiệm của Chủ đầu tư các dự án

Đáp ứng kịp thời yêu cầu của cơ quan chuyên môn về xây dựng khi cần xem xét hồ sơ do chủ đầu tư lưu trữ theo quy định.

Điều 15. Điều khoản thi hành

1. Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh và Thủ trưởng các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Quy chế này.
2. Giao Ban Quản lý Khu kinh tế làm đầu mối, phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương có liên quan tổ chức triển khai hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Quyết định này; đồng thời, theo dõi, tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh định kỳ hàng năm về tình hình thực hiện Quy chế này.
3. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vấn đề vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương phản ánh về Ban Quản lý Khu kinh tế tổng hợp, báo cáo, đề xuất UBND tỉnh xem xét, sửa đổi bổ sung Quy chế cho phù hợp./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

K.T. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thanh Ngọc